

Thanh Xuân, ngày 30 tháng 8 năm 2024

Số: 374/2024/QĐST- HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 281/2024/TLST-VHNGĐ ngày 17/7/2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu:** Chị Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1991

HKTT và trú tại: Số 6, ngõ 93 V, phường K, quận T, thành phố Hà Nội.

Và anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1980

HKTT và trú tại: Số 6, ngõ 93 V, phường K, quận T, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Nguyễn Minh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường K, quận T, thành phố Hà Nội ngày 22 tháng 01 năm 2018. Chị kết hôn lần thứ hai còn anh H kết hôn lần đầu. Nay chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Nguyễn Minh H cùng xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn. Như vậy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị N và anh H đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Nguyễn Minh H theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Nguyễn Minh H cùng xác nhận có 01 (Một) con chung là: cháu Nguyễn Ngọc Minh K, sinh ngày 20/02/2019.

Ly hôn, anh chị thống nhất thoả thuận: Anh H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, việc cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết kể từ khi Quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu K trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Chị Ngọc A có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung, nhà đất ở chung: Anh chị xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về công nợ chung: Anh chị xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Nguyễn Minh H tự nguyện chịu lệ phí giải quyết ly hôn sơ thẩm theo đúng quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Nguyễn Minh H cùng thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Nguyễn Minh H cùng xác nhận có 01 (Một) con chung là: Nguyễn Ngọc Minh K, sinh ngày 20/02/2019.

Ly hôn, anh chị thống nhất thoả thuận: Anh H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung việc cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết kể từ khi Quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu K trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Chị Ngọc A có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung và nhà đất ở chung:** Anh chị xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- **Về công nợ chung:** Anh chị xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Nguyễn Minh H mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí anh chị đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0036281 ngày 17/7/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Thanh Xuân – TP Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Thanh Xuân;
- TAND TP Hà Nội;
- UBND p K ;
- (ĐKKH số 08 ngày 22/01/2018);
- THADS Q. Thanh Xuân;
- Đương sự và Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Huyền Thu